

Bản án số: 01/2022/HS -ST

Ngày: 12-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thanh Thủy và Ông Hồ Hữu Thỏa

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Kiều - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 192/2021/TLST - HS ngày 14 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 261/QĐXXST – HS ngày 30 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Trần Văn L (tên gọi khác: Không), sinh ngày 24/10/1984 tại huyện QL, tỉnh Nghệ An,

Nơi cư trú: Thôn L, xã NS, huyện QL, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T, sinh năm 1955 và bà Trần Thị V, sinh năm 1956; vợ: Hồ Thị Đ, sinh năm 1985, con: Có 03, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 04/7/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc với thời hạn 18 tháng, chấp hành xong Quyết định ngày 22/12/2020; Nhân thân: Ngày 02/5/2018 bị UBND huyện Diễn Châu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài

nguyên nước và khoáng sản; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/11/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

-Bà Trần Thị V, sinh năm 1956, vắng mặt

-Chị Hồ Thị Đ, sinh năm 1984, vắng mặt

Cùng trú tại: Thôn L, xã NS, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 03/11/2021, Trần Văn L đi xe đạp từ nhà đến khu vực đường liên xã thuộc địa bàn xóm 1, xã Diễn Lâm, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An thì gặp một người phụ nữ không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Tại đây, L mua của người này 200.000đ ma túy rồi lấy ra sử dụng một ít, số còn lại L cất giấu vào người rồi trở về nhà. Đến khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày, L đi đến khu vực nội đồng thuộc thôn 6, xã Ngọc Sơn, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an xã NS phối hợp với công an xã Quỳnh Lâm phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ tại túi quần bên trái của L 01 bao thuốc lá SEABIRD, trong bao thuốc có 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột, 03 điếu thuốc lá và 01 mảnh giấy bạc; 01 chiếc xe đạp VENTANA; 01 điện thoại Nokia.

Ngày 04/11/2021, cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu đã tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại, xác định số chất bột màu trắng thu giữ của Trần Văn L có tổng khối lượng 0,145g.

Tại bản kết luận giám định số 1472/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 08/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Trần Văn L gửi tới giám định là ma túy (Heroine) có khối lượng 0,145g.

Bản cáo trạng số 04/CT-VKS-QL, ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu đã truy tố bị cáo Trần Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn L từ 15 – 18 tháng tù;

Về hình phạt bổ sung: Điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế nên miễn phạt tiền bổ sung.

Vật chứng vụ án: Tiêu hủy 01 bì thư bưu điện; 01 bao thuốc lá bên trong có chứa 03 điếu thuốc lá, 01 mảnh giấy bạc, vỏ gói, vỏ gói niêm phong cũ.

Trả lại 01 chiếc điện thoại Nokia cho bị cáo L; trả lại 01 chiếc xe đạp cho chị Hồ Thị Đào.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã đọc thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét toàn diện đầy đủ chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án; Có đủ cơ sở kết luận ngày 03/11/2021, Trần Văn L tàng trữ trái phép chất Heroine có khối lượng 0,145 gam.

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Trần Văn L, cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu đã xác minh nhưng không xác định được tên, tuổi địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với bà Trần Thị Vinh - người đã cho L số tiền 200.000đ. Tuy nhiên, bà Vinh không biết mục đích của L xin tiền là để mua ma túy nên không phạm tội.

Quá trình phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được Heroine là chất ma túy Nhà nước nghiêm cấm việc mua bán, tàng trữ trái phép nhưng vẫn cố tình thực hiện.

Hành vi của bị cáo thực hiện nêu trên có đủ căn cứ kết luận Trần Văn L phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự nh- cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án thuộc tr- ờng hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước; Là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác và làm lây truyền các bệnh nguy hiểm cho con người, bị xã hội lên án. Bởi vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc bằng hình phạt tù, t- ơng xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra cũng nh- tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bố bị cáo có công với cách mạng được tặng kỷ niệm chương. Do đó, cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần song cần thiết phải cách ly khỏi xã hội một thời gian như Viện kiểm sát đề nghị mới đủ điều kiện giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Vật chứng vụ án: Số ma túy đã lấy đi giám định hết nên không còn để xử lý; 01 bì thư bưu điện; 01 bao thuốc lá bên trong có chứa 03 điếu thuốc lá, 01 mảnh giấy bạc, vỏ gói, vỏ gói niêm phong cũ không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Trả lại 01 chiếc điện thoại Nokia cho bị cáo L do không liên quan đến việc phạm tội; 01 chiếc xe đạp, HĐXX xác định đây là tài sản chung của gia đình, là phương tiện đi lại hàng ngày nên trả lại cho chị Hồ Thị Đ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

2.Xử phạt: Bị cáo Trần Văn L 15 (Mười lăm) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (04/11/2021).

3.Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư bưu điện; 01 bao thuốc lá bên trong có chứa 03 điếu thuốc lá, 01 mảnh giấy bạc, vỏ gói, vỏ gói niêm phong cũ; trả lại 01 chiếc điện thoại Nokia cho bị cáo L; trả lại 01 chiếc xe đạp cho chị Hồ Thị Đ (Phong bì thư, vỏ gói, vỏ gói niêm phong cũ, bao thuốc lá, điện thoại, xe đạp có số lượng, đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/12/2021 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu và Chi cục thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Lưu).

4.Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội; Buộc bị cáo Trần Văn L phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5.Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- Sở Tư pháp;
- CA huyện Quỳnh Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ an;
- TAND Tỉnh Nghệ An
- UBND xã NS (để biết)
- Lưu VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Ngọc Hà